

Số: **874** /TCT-KK

V/v chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (thanh toán qua ngân hàng)

Hà Nội, ngày **12** tháng **3** năm **2015**

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại các Công văn số 6615/NHNN-TCKT ngày 10/9/2014 và số 9117/NHNN-TCKT ngày 08/12/2014, sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 5806/BTC-TCT ngày 24/12/2014 về việc chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (thanh toán qua ngân hàng).

Tại Điểm 1.c Công văn số 5806/BTC-TCT nêu trên có quy định trên cơ sở quy định tại Điều 5 Chế độ chứng từ kế toán ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày 12/12/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, theo đó trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng do ngân hàng gửi cho người trả tiền hoặc người thụ hưởng phải có thông tin: "địa chỉ của ngân hàng phục vụ người trả (hoặc người chuyển) tiền", "địa chỉ của ngân hàng phục vụ người thụ hưởng".

Vừa qua, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 46/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có nội dung:

- Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là Ủy nhiệm chi và Ủy nhiệm thu không phải có chi tiêu: "địa chỉ của ngân hàng phục vụ người trả (hoặc người chuyển) tiền", "địa chỉ của ngân hàng phục vụ người thụ hưởng" (khác với Điều 5 Chế độ chứng từ kế toán ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN nêu trên).

- Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2015, không có nội dung quy định hồi tố đối với các chứng từ thanh toán qua ngân hàng phát sinh trước thời điểm này.

- Thông tư này không thay thế Điều 5 Chế độ chứng từ kế toán ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN nêu trên.

Từ các nội dung trên, để phù hợp với quy định chung của Ngân hàng và đảm bảo cơ quan thuế có đủ thông tin quản lý thuế, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hướng dẫn thêm về thông tin liên quan đến "địa chỉ ngân hàng" như sau:


- Trường hợp trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng do ngân hàng cấp cho người trả tiền hoặc người thụ hưởng không có thông tin về "địa chỉ của ngân

hàng" nhưng thông tin về "tên của ngân hàng" đã bao gồm thông tin về tên Chi nhánh ngân hàng (như: "Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Ba Đình", "Vietcombank Ba Đình",...) thì chứng từ thanh toán này được xét khấu trừ, hoàn thuế GTGT.

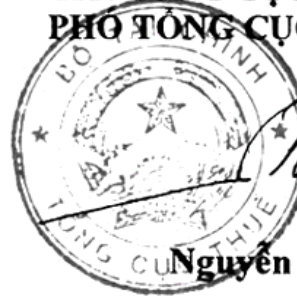
- Cơ quan thuế, theo quy định của pháp luật khi cần phải xác minh thông tin về khoản giao dịch thì tra cứu thông tin địa chỉ chi nhánh ngân hàng có liên quan trên trang thông tin của ngân hàng (như: www.vietcombank.com.vn) để thực hiện.

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục Thuế biết, hướng dẫn người nộp thuế thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để báo cáo);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Các Vụ: PC, CST, TCNH, CDKT&KT, TCHQ (BTC);
- Website: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, PC, CS, TTr, KK. 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Trí